

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN TỊNH
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 120/2023/HNGĐ-ST

Ngày 14/8/2023

V/v “Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN TỊNH, TỈNH QUẢNG NGÃI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Kim Ân.

Các hội thẩm nhân dân: - Ông Võ Tấn Trung

- Bà Đào Thị Thu Đoàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Tín - Thư ký Tòa án nhân dân huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sơn Tịnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2023/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 6 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 26/2023/QĐST-HNGĐ ngày 26 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị M, sinh năm: 2003; có mặt.

Địa chỉ: Đội 1, thôn M, xã T, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị đơn: Anh Lê Văn H, sinh năm: 1992; vắng mặt không có lý do.

Địa chỉ: Thôn A, xã Đ, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, đơn khởi kiện bổ sung, trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa nguyên đơn chị Nguyễn Thị M trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Lê Văn H trước khi kết hôn có tự nguyện tìm hiểu, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi vào ngày 31/3/2021. Sau ngày kết hôn vợ chồng chị sống hạnh phúc đến cuối năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, luôn bất đồng quan điểm sống, vợ chồng thường xuyên cãi vã và anh H đánh chị M nhiều lần và vợ chồng đã sống ly thân từ đầu tháng 02 năm 2023 cho đến nay.

Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Lê Văn H.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con là Lê Bảo A, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2022, hiện nay chị M đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị M yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết; vợ chồng không nợ ai và không cho ai vay mượn.

Tại bản tự khai ngày 28/7/2023 bị đơn anh Lê Văn H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh đồng ý ly hôn với chị Nguyễn Thị M.

- Về con chung: Có 01 con là Lê Bảo A, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2022, hiện nay chị M đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn anh đồng ý giao con cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng, anh không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết

- Về nợ chung: Không có.

*** Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Tịnh tại phiên tòa:**

- Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, đối với bị đơn anh Lê Văn H không chấp hành theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cho chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Lê Văn H.

Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Lê Bảo A, sinh ngày 14/01/2022 cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa giải quyết; về nợ chung: Không có nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết .

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị M phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền và thủ tục tố tụng:

Về thẩm quyền: Chị Nguyễn Thị M xin ly hôn anh Lê Văn H hiện đang cư trú và có hộ khẩu thường trú tại Thôn T, xã Đ, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi nên Tòa án nhân dân huyện S thụ lý giải quyết là phù hợp với quy định tại Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Lê Văn H được Tòa án triệu tập hợp lệ đến phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H đăng ký kết hôn vào ngày 31/3/2021 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện S, tỉnh Quảng Ngãi là hôn nhân hợp pháp. Sau ngày kết hôn chị M và anh H sống hạnh phúc đến đầu năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống không hợp tính nhau, thường hay cãi vã, anh H thường hay đánh đập chị M và vợ chồng sống ly thân từ tháng 02 năm 2023 đến nay. Tại phiên tòa chị M vẫn yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn anh H.

Xét thấy: Sau khi kết hôn chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H sống hạnh phúc được một thời gian sau đó thì chị M, anh H phát sinh mâu thuẫn thường hay cãi vã và anh H đánh đập chị M nên vợ chồng đã sống ly thân. Như vậy đời sống hôn nhân của chị M và anh H đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, chị M xin ly hôn anh H đồng ý ly hôn nên Hội đồng xét xử cho chị M được ly hôn với anh H là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H có 01 con tên là Lê Bảo A, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2022, hiện nay chị M đang nuôi dưỡng. Khi ly hôn chị M yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy hiện nay chị M đang nuôi dưỡng cháu Lê Bảo A, hiện tại cháu A dưới 36 tháng tuổi và anh H cũng đồng ý giao cháu Lê Bảo A cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu của chị M giao cháu Lê Bảo A cho chị M tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị M không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị M và anh Lê Văn H trình bày tự thỏa thuận không yêu cầu giải quyết về tài sản chung, về nợ chung không có nên Hội Đồng xét xử không xem xét, giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

[3] Từ những nhận định trên, xét quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện S là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị M phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, 235, 266, 271 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 56, 57, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị M được ly hôn anh Lê Văn H.

2. Về con chung: Giao cháu Lê Bảo A, sinh ngày 14 tháng 01 năm 2022, cho chị Nguyễn Thị M tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng, anh Lê Văn H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc người thân thích; cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ thì Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị M phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0003968 ngày 28/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện S, chị M đã nộp đủ án phí.

5. Kháng cáo: Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND huyện Sơn Tịnh;
- Chi cục THADS huyện Sơn Tịnh;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Phan Thị Kim Ân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Tấn Trung Đào Thị Thu Đoàn

Phan Thị Kim Ân